

TĂNG CƯỜNG TÍNH TỰ CHỦ TRONG CÁC TỔ/NHÓM CHUYÊN MÔN - MỘT GIẢI PHÁP ĐỂ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NHÀ TRƯỜNG Ở TRƯỜNG THCS&THPT NGUYỄN TẮT THÀNH

ThS. LÊ THỊ THU*

Ngày nhận bài: 11/05/2016; ngày sửa chữa: 11/05/2016; ngày duyệt đăng: 12/05/2016.

Abstract: The article proposes a solution to implement the school curriculum and to increase the autonomy of all professional groups. Basing on practical activities carried out by History teacher group, the article has not only drawn out some solutions to increase teacher group's autonomy but also emphasized the group leader's roles and responsibilities as well.

Keywords: the autonomy, teacher groups, the effectiveness of activities, school curriculum.

Một trong những điểm nổi bật của việc đổi mới giáo dục phổ thông sau 2015 là xây dựng chương trình theo định hướng phát triển năng lực. Đó là cách tiếp cận mới nhưng không “xa lạ”, đã tồn tại trong nội dung của chương trình giáo dục phổ thông nhiều năm qua. Bởi các thành tố cơ bản cấu thành năng lực là kiến thức, kĩ năng và thái độ. Tuy nhiên, nếu chỉ có kiến thức và kĩ năng, nhất là khi chúng tách rời thì chưa thể có năng lực. Theo quan điểm lí luận dạy học hiện đại, để có năng lực, cần có một cách tiếp cận mới, cách hiểu mới; vì vậy cấu trúc lại chương trình dạy học theo định hướng mới dựa trên sự rà soát và tổ chức hình thức dạy học là một giải pháp hợp lí. Vẫn bám sát kiến thức và kĩ năng, thái độ cần đạt đã quy định trong chương trình hiện hành, nhưng có thể tổ chức lại, áp dụng các phương pháp, hình thức khác nhau để phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh (HS).

Ngày 25/6/2013, Bộ GD-ĐT ban hành Công văn hướng dẫn số 791/HD-BGDĐT nhằm tạo “hành lang” pháp lí, đã có những định hướng cụ thể hơn nữa để Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành thực hiện đề án. Từ tháng 8/2013, Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đã bắt đầu thực hiện *Chương trình nhà trường* (kế hoạch giáo dục nhà trường). Đây là một nhiệm vụ có nhiều thử thách, khó khăn đối với đội ngũ cán bộ, giáo viên (GV) và nhân viên của nhà trường, cũng như tổ chuyên môn *Lịch sử*. Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đứng trước những cơ hội và thách thức lớn - một bước chuyển mạnh mẽ của cuộc cải cách giáo dục theo hướng “từ dưới lên”. Sau gần 3 năm thực hiện và triển khai chương trình nhà trường, Trường đã thu được

kinh nghiệm và bài học quý, biện pháp hợp lí để thực hiện mục tiêu giáo dục. Một trong số biện pháp được triển khai tích cực là tăng cường tính tự chủ cho các tổ chuyên môn, GV và cán bộ nhà trường.

1. Tự chủ xây dựng và thiết kế chương trình môn học

Căn cứ vào chương trình môn học của Bộ GD-ĐT và chuẩn kiến thức kĩ năng, các tổ chuyên môn tiến hành rà soát toàn bộ chương trình, sách giáo khoa, xây dựng một chương trình tổng thể, nhất quán từ lớp 6-12. Nội dung chương trình các môn học được xây dựng theo hướng tinh giản (cắt bỏ các nội dung trùng lặp, thông tin đã cũ, kiến thức lí thuyết thiếu thực tiễn,...), từ đó đề xuất chủ đề tích hợp nội dung dạy học (bổ sung kiến thức có tính thực tiễn, hướng đến giờ học thiết kế cho HS được khám phá, trải nghiệm, thực hành, làm việc theo nhóm, rèn luyện năng lực vận dụng và khả năng tự học).

Từ năm học 2013-2014, Trường đã bắt đầu xây dựng kế hoạch môn học theo tinh thần đổi mới. Nhiều vấn đề khó khăn đặt ra với đội ngũ cán bộ quản lí như: giải pháp để giải quyết mối quan hệ giữa mục tiêu với nội dung chương trình; giữa nội dung chương trình với cách thức thực hiện, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá,... Chương trình được thiết kế dưới hình thức là chủ đề học tập và chia làm hai loại: *chủ đề bám sát sách giáo khoa* và *chủ đề mới* từ khối 6-12.

- Với các chủ đề bám sát sách giáo khoa: được thiết kế đảm bảo tính khoa học và đặc trưng bộ môn, những phần kiến thức khó, lặp lại được lược bỏ. Các

* Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

chủ đề hướng đến phát triển năng lực với trọng tâm là năng lực nhận thức lịch sử khoa học, trên cơ sở đó, GV chủ động thiết kế hoạt động học tập phù hợp. Thời lượng các chủ đề có độ “co giãn” tối thiểu, giúp GV chủ động tiến trình dạy học.

- Với thiết kế các chủ đề học tập mới: được thiết kế phù hợp, nâng cao nội dung môn học, hướng tới phát triển năng lực thực hành bộ môn, tập trung hình thành các hệ thống kĩ năng như: sưu tầm tư liệu, phân tích, đánh giá, so sánh, làm việc nhóm; đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: học tập trên lớp, học tập thực tế, tham quan di tích lịch sử,...; HS được học tập trải nghiệm, khám phá.

Các chủ đề được sắp xếp nội dung, xây dựng phân phối chương trình: căn cứ vào khối lượng tri thức, mức độ sâu, rộng của các chủ đề, sự phù hợp của kiến thức với trình độ nhận thức của HS, tính logic của các đơn vị kiến thức,... để xây dựng phân phối chương trình các môn học từ đầu năm học.

Để thực hiện được nhiệm vụ này, GV trong tổ/nhóm cùng thảo luận về mục tiêu, rà soát chương trình hiện hành, thiết kế chủ đề, định hướng nội dung và phương pháp, hình thức dạy học. Chương trình được xây dựng phải giúp cho GV khi thiết kế các hoạt động dạy học trả lời được câu hỏi: *Người học biết làm gì từ những điều đã biết? Cần có sự phối hợp giữa các tổ chuyên môn khác nhau để xây dựng chủ đề liên môn; Tích hợp các nội dung trùng hoặc gần ở hai hay nhiều môn học thành các chủ đề tích hợp. Qua đó, hình thành năng lực tổng hợp và khả năng giải quyết vấn đề trong thực tiễn cho HS. Hiện nay, Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đã triển khai 04 chủ đề liên môn, được đánh giá là hiệu quả và thể hiện rõ tinh thần đổi mới của nhà trường, đó là chủ đề liên môn *Lịch sử - Giáo dục công dân - Ngữ văn*: “*Bảo tồn giá trị văn hóa, lịch sử Vương triều Lý thông qua học tập trải nghiệm tại khu di tích lịch sử Đền Đô - Bắc Ninh*”; chủ đề liên môn Sinh học - Lịch sử - Địa lí - Giáo dục công dân: “*Bảo tồn làng nghề truyền thống Cốm Vòng*” và “*Sự đa dạng của thế giới sống và trách nhiệm của em*”; chủ đề liên môn *Lịch sử - Nghệ thuật*: “*Văn minh trống đồng - Tinh hoa Việt cổ*”.*

Trong quá trình thiết kế chương trình môn học, Trường đã nhận được sự góp ý của các nhà khoa học, cán bộ quản lí, đặc biệt là sự hỗ trợ của các giảng viên khoa Lịch sử Trường ĐHSP Hà Nội, cán bộ nghiên cứu thuộc Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam; Sau mỗi năm học sẽ tiến hành góp ý, điều chỉnh và hoàn thiện chương trình môn học. Trường chủ động đề xuất đổi mới phương pháp, hình thức

dạy học cũng như kiểm tra, đánh giá nhằm phát huy năng lực của người học.

2. Tự chủ xây dựng kế hoạch và nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn

2.1. Đối với mỗi trường phổ thông, hoạt động chuyên môn chiếm phần lớn và có tính quyết định tới chất lượng dạy và học, thương hiệu và sự phát triển. Nhận thức được nhiệm vụ đó, Trường đã chủ động xây dựng kế hoạch chuyên môn theo từng năm học với những tiêu chí cụ thể như sau: - Đáp ứng được nhiệm vụ, sứ mệnh của nhà trường; - Phù hợp với nguồn lực của tổ bộ môn và đặc trưng môn học; - Đặt mục tiêu sản phẩm giáo dục tới từng thành viên trong tổ; - Có cơ chế thi đua khen thưởng, động viên kịp thời.

Kế hoạch được thảo luận và thống nhất trong tổ chuyên môn trước khi được Ban Giám hiệu nhà trường phê duyệt. Tính chủ động của từng thành viên thể hiện rất cụ thể trong công việc. Cần chú ý đến mối quan hệ giữa trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi, giữa vai trò của cá nhân với lợi ích của tập thể. Trên cơ sở đó, hướng mục tiêu xây dựng tổ chuyên môn đoàn kết, cầu thị và cùng tiến bộ.

2.2. Đổi mới các nội dung sinh hoạt chuyên môn. Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới chương trình của nhà trường, đổi mới ở mỗi tổ chuyên môn có vai trò quyết định. Trong xây dựng kế hoạch, cần chú trọng đổi mới các nội dung sinh hoạt chuyên môn. Các thành viên trong tổ đều được tham dự các khóa tập huấn do nhà trường tổ chức như: *tập huấn phương pháp dạy học bản tay nặn bột; tập huấn quan sát hành vi, đánh giá HS trong lớp học; tập huấn về dạy học theo chủ đề, dạy học liên môn, tập huấn về đổi mới kiểm tra, đánh giá,...* Đồng thời, chính những thầy cô trong tổ là “chuyên gia tập huấn” cho đồng nghiệp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Bảng dưới đây là các nội dung chuyên đề sinh hoạt chuyên môn của kế hoạch chuyên môn năm học 2015-2016 (xem *bảng 1*).

3. Tự chủ phát triển chuyên môn, hướng tới xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường bằng vận dụng hiệu quả “Nghiên cứu bài học” (NCBH)

Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH là hoạt động sinh hoạt chuyên môn mà ở đó, GV tập trung phân tích các vấn đề liên quan đến người học như: HS học thế nào? HS đang gặp khó khăn gì trong học tập? Nội dung và phương pháp dạy học có phù hợp, có gây hứng thú cho HS không? Kết quả học tập của HS có được cải thiện không, cần điều chỉnh điều gì và điều chỉnh như thế nào?

Bảng 1. Kế hoạch seminar chuyên đề của tổ bộ môn năm học 2015-2016

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Tháng 7/năm 2015	Thống nhất kế hoạch dạy học và chủ đề dạy học các lớp.	Cá tổ
Tháng 8	Đổi mới đề kiểm tra, đánh giá HS theo định hướng phát triển năng lực người học	Thầy Nguyễn Văn Ninh
Tháng 9	Tâm vóc và ý nghĩa Lịch sử của Cách mạng tháng 8/1945.	Thầy Đặng Quang Minh
Tháng 10	Xây dựng quy trình tổ chức dạy học tích hợp các môn khoa học xã hội	Thầy Nguyễn Mạnh Hùng
Tháng 11	Dạy học di sản văn hóa trong trường phổ thông	Cô Trần Thị Thúy
Tháng 12/2015 và tháng 1/2016	Tổ chức dạy học trải nghiệm theo định hướng phát triển năng lực HS	Cô Lê Thu
Tháng 3	Dạy học Lịch sử tại Bảo tàng	Cô Mai Khuyên
Tháng 4	Vận dụng các kĩ thuật dạy học hiện đại trong dạy học Lịch sử	Cô Phạm Thủy
Tháng 5	Rút kinh nghiệm, điều chỉnh nội dung chương trình môn học ở các khối	Cá tổ

Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH không tập trung vào việc đánh giá giờ học, xếp loại mà nhằm khuyến khích GV tìm ra nguyên nhân tại sao HS học chưa đạt kết quả như mong muốn, có biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học, tạo cơ hội cho mọi HS được tham gia vào quá trình học tập; giúp GV có khả năng chủ động điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng người học.

Thuật ngữ “NCBH” (tiếng Anh là Lesson Study hoặc Lesson Research) có nghĩa là nghiên cứu và cải tiến bài học cho đến khi hoàn hảo, có nguồn gốc trong lịch sử giáo dục Nhật Bản thời Meiji (1868-1912), như là một biện pháp để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho GV thông qua nghiên cứu cải tiến các hoạt động dạy học ở từng bài học cụ thể.

Trường là một cơ sở giáo dục bậc phổ thông, là trường thực hành sư phạm của Trường ĐHSP Hà Nội. Hàng năm, nhà trường đón hàng ngàn lượt sinh viên sang dự các giờ thực hành sư phạm cả chuyên môn lẫn công tác giáo dục. Mỗi giờ thực hành, phải được chuẩn bị kĩ lưỡng, “chuẩn” về cả nội dung lẫn các thao tác sư phạm. Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ luôn được nhà trường chú trọng từ nhiều năm nay, là nhiệm vụ tiên quyết, trước mắt cũng như trong chiến lược phát triển lâu dài. Nhằm nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hoạt động NCBH được coi là một phương thức hữu hiệu để phát triển năng lực nghề nghiệp cho GV. Để thực hiện tốt việc phát triển năng lực nghề nghiệp cho GV, cần xây dựng và đưa ra các biện pháp chủ yếu sau:

- Tham gia tập huấn về mục tiêu, ý nghĩa và các phương pháp tổ chức hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo NCBH. Các khóa tập huấn ngắn hạn do PGS.TS. Mai Văn Hưng (Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội), PGS.TS. Trần Trung Ninh (Trường ĐHSP Hà Nội), ThS. Nguyễn Quốc Vương (Trường ĐHSP Hà Nội) chủ trì đã làm tường minh hơn những khái niệm khoa học và bắt đầu triển khai NCBH vào thực tiễn.

- Thông qua các hoạt động đối ngoại đa dạng của nhà trường, được các chuyên gia giáo dục Nhật Bản về NCBH đến dự giờ trao đổi, dưới sự hướng dẫn của chuyên gia, các kĩ thuật NCBH ngày càng sáng tỏ, chứng tỏ sự ưu việt, giá trị của hoạt động này với công tác chuyên môn của GV.

- Tiến hành các nội dung NCBH trong tổ chuyên môn như: giờ dạy của thầy Nguyễn Quốc Vương, cô Lê Thị Thu, thầy Nguyễn Văn Ninh, cô Trần Thị Thúy, cô Phạm Thủy. Tiến hành NCBH liên tổ thông qua các chủ đề tích hợp, liên môn. Những giờ học nghiên cứu không còn diễn ra đơn lẻ mà trở thành hoạt động chuyên môn mang tính chất của cộng đồng học tập.

- Đặc biệt, khi tiến hành hoạt động NCBH với sinh viên và cán bộ giảng dạy trong công tác thực hành sư phạm của Trường ĐHSP Hà Nội, Đại học Chiba (Nhật Bản), chuyên gia NCBH của Nhật Bản, GV của Trường THPT Nguyễn Huệ (Thừa Thiên - Huế),... cho thấy NCBH không chỉ là một phương thức nhằm phát triển chuyên môn của GV mà còn lan tỏa tới các đồng nghiệp, cộng đồng học tập.

Qua một thời gian tiến hành, Trường đã thu được những kết quả khả quan sau:

- *Về nhận thức:* Đa số GV trong tổ đều cho rằng NCBH là hoạt động khoa học được tiến hành trong trường học nhằm làm rõ nguyên tắc dạy học chung, quy luật được tổng quát hóa ở giờ học nhằm cải tiến quá trình tổ chức dạy học ở giờ học tiếp theo. Nhiều GV sẵn sàng thực hiện giờ học nghiên cứu. Quan niệm “*được dự giờ*” đã trở thành phổ biến trong tổ chuyên môn.

- *Về tổ chức thực hiện:* chính sự chủ động, nắm bắt nhanh nhạy, kịp thời cùng hoạt động tích cực của GV, đã đón đầu xu hướng đổi mới. Với những ví dụ minh họa, sinh động từ thực tiễn trực tiếp đưa vào đề tài nghiên cứu khoa học trọng điểm của Trường ĐHSP Hà Nội do TS. Nguyễn Văn Ninh chủ trì về “*Hoạt động NCBH trong nhà trường phổ thông*”(đã nghiệm thu tháng 3/2015).

4. Tăng tính chịu trách nhiệm của tổ trưởng bộ môn và các thành viên

Việc xây dựng và triển khai chương trình nhà trường rất *linh hoạt và luôn vận động*, điều này là một thách thức lớn đòi hỏi các thành viên phải thay đổi để phát triển, tự giác, tự chịu trách nhiệm và chuyên nghiệp. Khi xây dựng kế hoạch, chú trọng đến các tiêu chí đánh giá chất lượng công việc và giao mục tiêu sản phẩm giáo dục đến từng thành viên. Vì vậy, những hoạt động chuyên môn dẫn đi vào thực chất, tránh bệnh hình thức. GV đều nhận thấy việc nâng cao trình độ chuyên môn là một nhu cầu “tự thân” và luôn có ý thức chia sẻ, trao đổi với đồng nghiệp để cùng tiến bộ.

Bên cạnh đó, vai trò và tính chịu trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn ngày càng tăng lên, chủ trương “phân quyền” của Ban Giám hiệu nhà trường đã có hiệu quả trong bối cảnh thực hiện chương trình nhà trường, nghĩa là thực hiện sự *đa dạng* trong giáo dục nhưng lại rất *thống nhất* về mục tiêu và quản lý chuẩn đầu ra. Do đó, tổ trưởng chuyên môn không chỉ phải

nâng cao trình độ mà còn có khả năng tập hợp, giải quyết và xử lý công việc liên quan.

Từ thực tiễn hoạt động của tổ chuyên môn trong thời gian vừa qua cho thấy, tăng cường tính tự chủ của tổ bộ môn là một giải pháp đúng đắn trong thực hiện chương trình nhà trường. Tuy nhiên, cần có việc làm cụ thể hơn nữa, tăng tính chủ động, chịu trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ bộ môn (như đầu tư về cơ sở vật chất cho hoạt động chuyên môn, chủ động về nhân lực,...) để thực hiện thành công chương trình nhà trường trong thời gian sắp tới. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011* về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- [2] Eisuke Saito - Masatsugu Murase - Atsushi Tsukui - John Yeo (2105). *Nghiên cứu bài học vì cộng đồng học tập*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Manabu Sato - Masaaki Sato (2015). *Cộng đồng học tập - Mô hình đổi mới toàn diện nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.

Vai trò của trường thực hành...

(Tiếp theo trang 24)

đôn đốc, kiểm tra, đánh giá. Kết quả thu được qua sự liên kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo, bồi dưỡng GV với trường thực hành sư phạm để triển khai DHTH là đáng tin cậy, có sự phù hợp giữa lí luận với thực tiễn sẽ làm nền tảng tốt để thực hiện xây dựng CTNT và chương trình bồi dưỡng NL khoa học cho HS.

Trường thực hành THCS&THPT Nguyễn Tất Thành - Hà Nội đã đóng vai trò quan trọng trong việc giúp SV bước đầu làm quen với việc tổ chức dạy học theo mô hình 3 trong 1 khi dạy học các chủ đề tích hợp (nhóm 3 SV đến từ các lĩnh vực khác nhau cùng đứng lớp thay vì chỉ có 1 SV như khi dạy đơn môn). Những gì SV học được qua trải nghiệm với 16 tiết dạy ở các chủ đề tích hợp liên môn giúp SV liên hệ được giữa kiến thức trong trường đại học với thực tế dạy học và với kiến thức ở bậc phổ thông, có điều kiện thể nghiệm và vận dụng những gì tích lũy được qua các hoạt động trong nhóm nghiên cứu vào hoạt động dạy học các chủ đề tích hợp liên môn trên các đối tượng HS cụ thể.

Từ những thành công và khó khăn mà GV nêu lên, cần thiết phải xây dựng một số chủ đề mẫu cho các nhóm môn, trong đó huy động được tất cả các GV của nhóm môn tham gia vào thiết kế, chế tạo thiết

bị dạy học. Khi tổ chức dạy học, cần có các GV bộ môn khác hỗ trợ để đào sâu các kiến thức khi HS thảo luận và nhận xét, đánh giá chính xác giá trị của các sản phẩm mà HS đã thực hiện. Khi nào các GV bộ môn thống nhất và đánh giá tốt các chủ đề tích hợp liên môn thì mới triển khai dạy trên lớp, tránh việc GV mất kiểm soát cả về tổ chức và tri thức gây mất niềm tin cho HS.

Do đó, cần phải tổ chức rộng trên các trường phổ thông và sâu khi có sự kết hợp chặt chẽ giữa GV trong các tổ bộ môn để làm tăng hiệu quả của CTNT theo định hướng DHTH liên môn nhằm phát triển NL mục tiêu cho HS. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Rocard M. - Csermely P. - Jorde D. - Lenzen D. - Walberg-Henriksson H. - Hemmo V. (2007). *L'enseignement scientifique aujourd'hui: Une pédagogie renouvelée pour l'avenir de l'Europe*.
- [2] Urgelli B. *Changement climatique et développement durable traitement d'une question scientifique socialement vive à l'école*. INRP, N°406.
- [3] Tường Duy Hải - Đỗ Hương Trà (2014). *Context based learning and results at application via project based learning in real situation of physics classroom at high school in Vietnam*. African Educational Research Journal, 2014.
- [4] Sato M. - Sato M. (2015). *Cộng đồng học tập. Mô hình đổi mới toàn diện nhà trường*. NXB Đại học Sư phạm.